TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 69/2020/HSST
Ngày 06-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2020/HSST-QĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh Tr, sinh năm 1981, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Tổ H, khu phố Ph Th, phường Th H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn S, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1943; bị cáo 04 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1979; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị S, sinh năm 1983; bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thái Thanh H – Luật sư Văn phòng Luật sư Th Th H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1949 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; thường trú: Ấp B Tr 1, xã T C Ch, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bà Nguyễn Thị Sáng, sinh năm 1985; thường trú: Tổ 9, Hương lộ 2, khóm L H, phường L Ch, thị xã L Ch, tỉnh An Giang.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; thường trú: Ấp H Th, xã M H, huyện D Ti, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; thường trú: Số 178 T Qu, phường T Qu, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 179A đường D Qu H, Phường N, Quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 08/4/2019), có mặt.

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; thường trú: Số 178 T Qu, phường T Qu, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974; thường trú: Số 1/6 khu phố B Qu, phường B Ch, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt,

3. Bà Trần Thị Thúy E, sinh năm 1988; thường trú: Tổ MC, Hương lộ H, khóm L H, phường L Ch, thị xã T Ch, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; thường trú: Số 178 T Qu, phường T Qu, quận Tâ Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 179A đường D Qu H, Phường N, Quận G V, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 14/11/2019), có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Ông Trịnh Xuân N, sinh năm 1978; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Thành D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh Tr làm nghề tài xế tự do và có giấy phép lái xe hạng C đồng thời Tr là người sử dụng xe ô tô tải biển số 61C-261.04 làm dịch vụ vận tải. Khoảng 11 giờ ngày 09/01/2019, Lê Minh Tr điều khiển xe tải biển số 61C-261.04 lưu thông trên tuyến đường ĐT743B từ hướng ngã tư 550 đi A Ph. Khi đến ngã tư giao nhau giữ đường ĐT743A và đường ĐT743B (ngã tư bưu điện phường T Đ H) thuộc khu phố T L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì đèn tín hiệu giao thông màu đỏ nên Tr cho xe dừng lại. Khi đèn tín hiệu giao thông bật sáng màu xanh, Tr bật xi nhan phải và điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường ĐT743A thì phần đầu phía trước bên phải xe ô tô va chạm vào xe mô tô ba bánh tự chế biển số 67UA-0043 do ông Nguyễn Văn Th chở bà Đoàn Thị Ng đi cùng chiều, liền kề phía trước làm cả người và xe mô tô té (ngã) xuống gầm xe ô tô dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Th chết tại bệnh viện, bà Đoàn Thị Ng bị thương nhẹ.

* Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số: 31/PC54-GĐPY ngày 15/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn Th là do chấn thương.

* Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại đường ĐT743A và đường ĐT743B (ngã tư bưu điện phường T Đ H) thuộc khu phố T L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, hiện trường thể hiện như sau:

1. Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đoàn đường ngã 4, mặt đường được trải nhựa, theo hướng khu công nghiệp Vsip đi hướng bến xe T Đ H, mặt đường ĐT743A rộng 12m. Theo hướng ngã tư 550 đi hướng A Ph mặt đường ĐT743B rộng 15m.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết: (1) xe mô tô biển số 61C-261.04; (2) xe mô tô ba bánh tự chế biển số 67UA-0043; (3) vết cày đứt quãng của hông bên phải xe mô tô biển số 67UA-0043; (4) vết máu nạn nhân; (5) góc ngã tư; (6) trụ điện đèn tín hiệu giao thông.

3. Xác định điểm mốc và một số các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Lấy góc ngã tư hướng về ngã tư 550 và trụ đèn tín hiệu giao thông (6) làm điểm mốc.

- Lấy mép lề đường bên phải theo hướng khu công nghiệp Vsip đi hướng bến xe X Đ H làm chuẩn.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- (1) Xe ô tô tải biển số 61C-261.04 sau tai nạn dừng lại, đầu xe quay về hướng bến xe T Đ H, trục trước bên phải cách lề 2,7m, trục sau bên phải cách lề 0,8m. Trục trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C-261.04 cách trục trước xe mô tô ba bánh tự chế biển số 67UA-0043 là 01m, trục sau xe ô tô tải biển số 61C-261.04 cách góc ngã tư 2,6m và cách trụ đèn tín hiệu giao thông là 17,8m.

- (2) Xe mô tô 03 bánh tự chế biển số 67UA-0043 sau khi tai nạn xe ngã bên phải, đầu xe quay vào lề phải, trục trước bánh xe cách lề 2,4m, trục sau bánh xe cách lề 3,6m.

- (3) Xe mô tô 03 bánh tự chế biển số 67UA-0043 để lại vết cày dài 3,5m, đầu vết cày hướng ngã tư 550 và cách lề 1,7m.

- (4) Hiện trường để lại vết máu nạn nhân có tâm cách đầu vết cày là 0,5m.

* Căn cứ biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 11/7/2018.

1. Xe ô tô tải biển số 61C-261.04: Cản trước bên phải mặt dưới phần kim loại có vết trầy xước chiều hướng từ trước ra sau. Thanh kim loại bao quanh két nước dưới gầm xe bên phải mặt ngoài có vết trầy xước theo hướng từ trước ra sau. Thanh kim loại nâng bộ lên xuống bên phải mặt trong có vết trầy xước đen và bong tróc sơn. Thanh níp xe của trục trước bên phải mặt ngoài phần kim loại có vết trầy xước theo hướng từ trước ra sau. Trục trước bên phải lốp xe mép trong mặt ngoài phần cao su có vết trầy xước đen. Trục bánh xe thứ hai bên phải lớp trong mặt ngoài phần cao su có hình vết mài mòn.

2. Xe mô tô 03 bánh tự chế biển số 67UA-0043: Ba ga trước phần kim loại bị gãy cong vênh. Yên xe phần nệm bị gãy bung ra rơi mất. Bình nhiên liệu phần kim loại bị móp theo chiều hướng từ trên xuống dưới. Ốp nhựa hông bên trái xe bị bể rơi mất. Ba ga sau phần kim loại bị bể rơi mất, toàn bộ chụp đèn sau bị bể rơi ra ngoài. Niềng bánh sau tự chế bên trái phần kim loại bị gãy theo chiều hướng từ trên xuống dưới, phần cản xe bị bung ra. Dè chắn bánh sau tự chế bên trái phần kim loại bị gãy bung ra ngoài.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y tử thi số: 31/PC54-GĐPY ngày 15/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào 11 giờ 30 phút ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại ĐT743A và đường ĐT743B (ngã tư bưu điện phường T Đ H) thuộc khu phố T L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương của Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Từ biên bản hiện trường và chứng cứ tài liệu khác có trong vụ án, xác định nguyên nhân gây tai nạn nghiêm trọng là do Lê Minh Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-261.04 lưu thông đến giao lộ ngã tư chuyển hướng rẽ phải, không nhường đường cho xe mô tô đi phía trước, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng, gây trở ngại

hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, lỗi chính dẫn tai nạn giao thông.

Ông Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô ba bánh tự chế biển số 67UA-0043 lưu thông không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Đối với bà Đoàn Thị Ng, sau khi tai nạn bị thương tích nhẹ nhưng trong quá trình điều tra thì bà Ng chết vì bệnh nên không tiến hành giám định theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Cáo trạng số: 335/CT-VKS ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Minh Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Minh Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ô tô tải biển số 61C-261.04 có giấy tờ rõ ràng, hợp lệ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả xe trên cho Lê Minh Tr.

- Đối với 01 (một) mô tô 03 bánh tự chế biển số 67UA-0043, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trả lại xe cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn H.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại điện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 200.000.000 đồng bao gồm tiền chi phí mai táng, chi phí điều trị, chi phí sửa xe mô tô và tiền tổn thất tinh thần. Bị cáo Lê Minh Tr đã bồi thường được 140.000.000 đồng, số tiền còn lại 60.000.000 đồng tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh Tr: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trung, người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, đại diện hợp pháp có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đồng. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và đồng ý với ý kiến của người bào chữa là cho bị cáo Tr về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, còn mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 11 giờ ngày 09/01/2019, Lê Minh Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-261.04 đi trên đường ĐT743B đến giao lộ ngã tư giao nhau với đường ĐT743A, không nhường đường cho người đi xe mô tô phía trước, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng, va chạm với xe mô tô ba bánh tự chế biển số 67UA-0043 do ông Nguyễn Văn Th điều khiển đi phía trước dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả ông Nguyễn Văn Th té (ngã) xuống đường và chết tại bệnh viện.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lê Minh Tr chuyển hướng không nhường đường cho người đi xe mô tô phía trước, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng, gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 335/CT-VKS ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Minh Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo Trung hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi chuyển hướng không nhường đường cho người đi xe mô tô phía trước, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng, gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác dẫn đến hậu quả nghiêm trọng của Lê Minh Trung là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại đồng thời đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi các con nhỏ đồng thời gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông bà ngoại bị cáo tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, sự việc xảy ra tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Đồng thời do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 14/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với Lê Minh Tr.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời hiện nay bị cáo đang nuôi các con nhỏ nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) ô tô tải biển số 61C-261.04 có giấy tờ rõ ràng, hợp lệ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả xe trên cho Lê Minh Tr; đối với 01 (một) mô tô 03 bánh tự chế biển số 67UA-0043, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trả lại xe cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn H và đối với bà Đoàn Thị Ng, sau khi tai nạn bị thương tích nhẹ nhưng trong quá trình điều tra thì bà Nga chết vì bệnh nên không tiến hành giám định được theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đại điện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 200.000.000 đồng bao gồm tiền chi phí mai táng, chi phí điều trị, chi phí sửa xe mô tô và tiền tổn thất tinh thần. Bị cáo Lê Minh Tr đã bồi thường được 140.000.000 đồng, số tiền còn lại 60.000.000 đồng tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm, có nhân thân tốt, lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

[12] Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh Tr phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Th H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Minh Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 14/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 20 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585, 589, 590, 591 và Điều 593 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Minh Tr bồi thường cho gia đình bị hại 60.000.000 (sáu mươi triệu đồng) đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Minh Tr phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 (ba triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công